1.7 PHÂN TÍCH ĐẠO (Paṭisambhidāmagga) - A. Phẩm Chính Yếu (Mahāvaggo) - VII. Giảng Về Nghiệp (Kammakathā)

Kinh Tiểu Bộ - Tập 4 (VNC PHVN, 2021)

PHÂN TÍCH ĐẠO 991

vn. GIẢNG VÈ NGHIỆP (KAMMAKATHĀ)

Có nghiệp [quá khứ] có kết quả của nghiệp [quá khứ], có nghiệp [quá khứ] không có kết quả của nghiệp [quá khứ], có nghiệp [quá khứ] có kết quả của nghiệp [hiện tại], có nghiệp [quá khứ] không có kết quả của nghiệp [hiện tại], có nghiệp [quá khứ] có kết quả của nghiệp [vi lai], có nghiệp [quá khứ] không có kết quả của nghiệp [vi lai],119120Có nghiệp [hiện tại] có kết quả của nghiệp [hiện tại], có nghiệp [hiện tại] không có kết quả của nghiệp [hiện tại], có nghiệp [hiện tại] có két quả của nghiệp

992 KINH TIỂU Bộ

tại] không có kết quả của nệhiệp bất thiện [hiện tại], có nghiệp bất thiện [hiện tại] có kết quả của nghiệp bát thiện [vị lai], có nghiệp bất thiện [hiện tại] không có kết quả của nghiệp bát thiện [vị lai]. Có nghiệp bất thiện [vị lai] có kết quả của nghiệp bất thiện [vị lai], có nghiệp bất thiện [vi lai] không có kết quả của nghiệp bất thiện [vị lai]. Có nghiệp sai trái [quá khứ]... Có nghiệp không sai trái [quá khứ]... Có nghiệp đen [quá khứ]... Có nghiệp trắng [quá khứ]... Có nghiệp tăng trưởng lạc [quá khứ]... Có nghiệp tăng trưởng khổ [quá khứ]... Có nghiệp kết quả lạc [quá khứ]... Có nghiệp kết quả khổ [quá khứ] có kết quả của nghiệp kết quả khổ [quá khứ], có nghiệp kết quả khổ [quá khứ] không có kết quả của nghiệp kết quả khổ [quá khứ], có nghiệp kết quả khổ [quá khứ] có kết quả của nghiệp kết quả khổ [hiện tại], có nghiệp kết quả khô [quá khứ] không có két quả của nghiệp kết quả khổ [hiện tại], có nghiệp kết quả khổ [quá khứ] có kết quả của nghiệp kết quả khổ [vị lai], có nghiệp kết quả khổ [quá khứ] không có kết quả của nghiệp kết quả khổ [vị lai]. Có nghiệp kết quả khổ [hiện tại] có kết quả của nghiệp kết quả khổ [hiện tại], có nghiệp kết quả khổ [hiện tại] không có kết quả của nghiệp kết quả khổ [hiện tại], có nghiệI) kết quả khổ [hiện tại] có kết quả của nghiệp kết quả khổ [vị lai], có nghiệp kết quả khổ [hiện tại] không có kết quả của nghiệp kết quả khổ [vị lai]. Có nghiệp kết quả khổ [vị lai] có kết quả của nghiệp két quả khổ [vị lai], có nghiệp kết quả khổ [vị lai] không có kết quả của nghiệp kết quả khổ [vị lai]. Phần giảng về ^Nghiệp55 được đầy dủ.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.